

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2020/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non,  
phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý  
năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Xét Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng: Trẻ em, học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập

a) Khu vực thành thị: 70.000 đồng/tháng/học sinh.

b) Khu vực nông thôn: 40.000 đồng/tháng/học sinh.

4. Mức thu học phí đối với giáo dục nghề nghiệp:

a) Đối với Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng:

- Nhóm ngành Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản: 400.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc trung cấp và 459.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc cao đẳng.

- Nhóm ngành Khoa học tự nhiên; kỹ thuật; công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch: 466.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc trung cấp và 535.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc cao đẳng.

- Nhóm ngành Y tế: 680.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc trung cấp; 860.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc cao đẳng.

b) Đối với Trường Cao đẳng Nghề:

- Nhóm ngành Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản: 400.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc trung cấp và 450.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc cao đẳng.

- Nhóm ngành Khoa học tự nhiên; kỹ thuật; công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch: 450.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc trung cấp và 550.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc cao đẳng.

c) Học phí đối với các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên và đào tạo kỹ năng được các cơ sở giáo dục chủ động tính toán và quy định mức thu theo sự đồng thuận giữa người học và cơ sở giáo dục, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

5. Đối tượng không phải đóng học phí, miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tổ chức thu và sử dụng học phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2020./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- VP. Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, LĐTBXH, GDĐT;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Htđt: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Lâm Văn Mẫn**